

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 22 - 4 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Đức Hùng;

2. Ông Đoàn Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm Sát Viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và điểm cầu Nhà Tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Đào Đức T, sinh năm: 1977, tại tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: Khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Quang M (đã chết) và bà Lê Thị B; bị cáo có vợ là Vũ Thị Thùy T và 01 con sinh năm 2012; có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1982; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 58/2017/HSST, ngày 19/5/2017, chấp hành xong ngày 13/01/2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 30/12/2021 chuyển sang tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Huỳnh Lê Kim T, sinh năm: 1978, địa chỉ cư trú: Khu phố F, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lục Quốc Đ và ông Phạm Quốc T- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 20/12/2021, lực lượng tuần tra Công an thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương tuần tra tại khu vực Cổng X thì phát hiện Đào Đức T đang điều khiển xe mô tô biển số 59P1-185.xx theo hướng từ phường H, thị xã B đến Khu Công nghiệp T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong chiếc ví da (còn gọi là bóp da) màu nâu để trong túi quần sau của T đang mặc trên người có 01 túi nylon miệng hở, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, đồng thời T khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy đá nên Công an thị trấn T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa T và vật chứng về trụ sở làm việc.

Qua làm việc tại cơ quan công an, T khai nhận: Cách 01 tháng trước, T tình cờ gặp lại người bạn cũ tên D (Không rõ nhân thân, lai lịch) làm nghề tài xế lái xe tải thuê tại Khu Công nghiệp T, huyện B, T dò hỏi thì biết D biết nguồn bán ma túy đá nên nhờ D mua giúp T 300.000đ ma túy và D đồng ý. Do D đang lái xe tải nên kêu T lên xe để D chở đến khu vực ngã tư S thuộc phường Đ, thành phố T để mua ma túy. Khi đến ngã tư S, D gọi điện thoại cho ai đó đặt mua ma túy, sau đó có một người đàn ông (không rõ mặt, họ tên, lai lịch) chạy xe mô tô đến giao cho D một gói nylon hàn kín bên trong chứa ma túy đá, T đưa cho D 300.000đ để trả tiền cho người đàn ông. Sau khi mua được ma túy, D lái xe tải đi chở hàng thuê, còn T cất gói ma túy trong người thuê xe ôm để quay về nơi ở trọ. Khi về đến nhà trọ, T lấy ra một ít ma túy để sử dụng, phần ma túy còn lại T cất vào ví da (bóp da) màu nâu để trong túi quần sau nhằm mục đích sử dụng khi cần cho đến khi bị lực lượng tuần tra phát hiện bắt giữ.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) túi nylon miệng hở, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Đức T và 01 (Một) xe mô tô màu sơn đen - trắng, biển số 59P1-185.xx, số máy M732M4000700, số khung RP8M73200BV000547.

Tại Bản kết luận giám định số 10/MT-PC09, ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong một túi nylon miệng hở gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1755 gam.

Ngày 04/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra Cáo trạng số 28/CT-VKS-BTU truy tố Đào Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Đào Đức T, không thay đổi, bổ sung nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy có trọng lượng sau giám định là 0,1198 gam loại Methamphetamine được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong trong bì thư mang ký hiệu số 10/PC09; trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đào Đức T. Riêng xe mô tô màu sơn đen trắng, biển số 59P1-185.xx, số máy M732M4000700, số khung RP8M73200BV000547 là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản do Công an Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đang thụ lý, điều tra đề nghị tuyên giao cho cơ quan điều tra công an huyện Bắc Tân Uyên xử lý chuyển vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an Quận X giải quyết theo thẩm quyền.

Bị cáo nhận tội không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo không tự bào chữa gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Lê Kim T không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bị cáo không có ý kiến khác. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận tội như nội dung cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, đồ vật, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định: Lúc 21 giờ 50 phút, ngày 20/12/2021, bị cáo Đào Đức T điều khiển xe mô tô biển

số 59P1-185.xx đi trên đường thuộc khu vực Cổng X, thị trấn T, huyện B đã có hành vi tàng trữ 0,1755 gam ma túy loại Methamphetamine được cất trong ví da màu nâu, để trong túi quần sau đang mặc trên người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi tàng trữ ma túy do bị cáo T đã thực hiện trên đây hội đủ các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Đào Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và chất gây nghiện khác. Hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do chính bị cáo thực hiện gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh trật tự của xã hội bởi người sử dụng ma túy không kiểm soát được hành động của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe của chính mình, là tệ nạn của gia đình và xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm nguy hiểm khác do nghiện ngập ma túy gây nên. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng cất giấu ma túy để sử dụng và bị Tòa án kết án tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không thể hiện quyết tâm cai nghiện ma túy để trở thành người tốt. Ngược lại sau khi chấp hành xong hình phạt trong thời gian chưa được 02 năm bị cáo đã tái nghiện và thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả do việc sử dụng ma túy gây ra. Khi quyết định hình phạt cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa các tội phạm về ma túy, để bị cáo thấy được sự nghiêm trị của pháp luật đối với những người có hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn ă, hối cải nên cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy rõ sự nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội biết hối hận hành vi phạm tội và ăn năn, hối cải về hành vi do chính bị cáo gây ra. Ngoài ra bị cáo có cha là ông Đào Quang Mai là người có công với cách mạng nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong và được xóa án tích từ ngày 13/01/2021.

[6] Tội danh, mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với người thanh niên tên D là bạn ngoài xã hội của bị cáo đã mua giúp ma túy cho bị cáo và người thanh niên đã bán ma túy cho D tại khu vực ngã tư S, thuộc phường Đ, thành phố T, đều không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 10/PC09 bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,1198 gam (sau khi giám định) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Đào Đức T là giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- Đối với xe mô tô màu sơn đen - trắng, biển số 59P1-185.xx, số máy M732M4000700, số khung RP8M73200BV000547, bị cáo khai mua lại của một người tên Đ (Không rõ lai lịch), không làm giấy tờ mua bán. Qua tra cứu xác định xe mô tô thuộc quyền sở hữu của bà Huỳnh Lê Kim T. Bà T khai tại cơ quan điều tra, xe mô tô trên bà T bị mất trộm vào ngày 01/6/2020 trong lúc ở trọ tại Khu phố E, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh và đã trình báo đến Cơ quan điều tra Công an Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả xác minh hiện Công an Quận X Thành phố Hồ Chí Minh đang thụ lý, điều tra vụ án trộm cắp tài sản theo đơn trình báo tố giác tội phạm của bà Huỳnh Lê Kim T nên cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên ra quyết định chuyển vật chứng là xe mô tô màu sơn đen - trắng, biển số 59P1-185.xx, số máy M732M4000700, số khung RP8M73200BV000547 đến cơ quan điều tra Công an Quận X Thành phố Hồ Chí Minh điều tra xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đào Đức T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 10/PC09 bên trong có 01 túi nylon chứa chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định là 0,1198 gam.

- Trả lại cho bị cáo Đào Đức T: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đào Đức T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đào Đức T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo Đào Đức T;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thanh

